

Số: 24 /2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2010

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

CÔNG MÃN ĐỀN

Số:

Ngày.....

tháng.....

năm

Kính chuyển:.....

.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của
Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư;Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của
Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu
kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam.**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2010.Quy chế hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam ban
hành kèm theo Quyết định này thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết
định số 253/2006/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ.**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ
quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.*Nơi nhận:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT,
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b).
M 290

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tân Dũng

QUY CHẾ**Hoạt động của Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2010/QĐ-TTg
ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

Điều 1. Quy chế này quy định về phạm vi, quy mô, mục tiêu phát triển, tổ chức, hoạt động đối với Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam (sau đây viết tắt là KKT Chu Lai).

Điều 2.

1. KKT Chu Lai là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền của quốc gia; không gian kinh tế riêng biệt với môi trường đầu tư, kinh doanh đặc biệt thuận lợi và bình đẳng; chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế quản lý thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

2. KKT Chu Lai bao gồm thị trấn Núi Thành và các xã: Tam Nghĩa, Tam Quang, Tam Hải, Tam Giang, Tam Hoà, Tam Hiệp, Tam Anh Bắc, Tam Anh Nam, Tam Tiến, Tam Xuân 1 và Tam Xuân 2 thuộc huyện Núi Thành; các xã Tam Thanh, Tam Phú, Tam Thăng và phường An Phú thuộc thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; có ranh giới địa lý được xác định như sau:

a) Phía Đông giáp biển Đông;

b) Phía Tây giáp xã Tam Mỹ và xã Tam Thạnh, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

c) Phía Nam giáp huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

d) Phía Bắc giáp huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Mục tiêu phát triển chủ yếu của KKT Chu Lai

1. Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho toàn bộ khu vực miền Trung, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa khu vực này với các vùng khác trong cả nước.

2. Xây dựng và phát triển KKT Chu Lai gắn với các ngành công nghiệp phát triển sản xuất, tạo ra những sản phẩm có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao, đầy mạnh xuất khẩu và mở rộng ra thị trường thế giới cùng với các ngành công nghiệp hỗ trợ khác; phát triển khu du lịch với các sản phẩm du lịch độc đáo, kinh tế cảng, khu phi thuế quan gắn với cảng và khu dân cư đô thị.

3. Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập cho người lao động.

Điều 4. Các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài được khuyến khích đầu tư vào KKT Chu Lai trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp, phát triển đô thị, cảng biển, kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi, giải trí, tài chính - ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học công nghệ, y tế, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác được bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan.

Điều 5.

1. KKT Chu Lai bao gồm hai khu chức năng chính: khu phi thuế quan và khu thuế quan:

a) Khu phi thuế quan thuộc KKT Chu Lai được bố trí tại xã Tam Quang, xã Tam Giang và một phần xã Tam Nghĩa, có quy mô khoảng 1.656 ha. Trong khu phi thuế quan có khu thương mại tự do gắn với một phần cảng Kỳ Hà;

b) Khu thuế quan là khu vực còn lại của KKT Chu Lai. Trong khu thuế quan có các khu chức năng khác như: khu công nghiệp, khu du lịch, khu giải trí đặc biệt, khu phân bố các vùng nuôi trồng thủy sản và rừng, khu dân cư, khu đô thị, khu dân cư và khu hành chính;

c) Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng KKT Chu Lai do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 43/2004/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2004.

2. Ban Quản lý KKT Chu Lai (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) được phép thuê công ty tư vấn nước ngoài tham gia quy hoạch chi tiết các khu chức năng như: khu đô thị, khu phi thuế quan, khu du lịch và các khu chức năng khác phù hợp với quy hoạch chung xây dựng KKT Chu Lai.

Việc quy hoạch và xây dựng KKT Chu Lai không được chồng chéo với các diện tích phân bổ khoáng sản hoặc các diện tích đã được quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản.

Điều 6. Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư kinh doanh dịch vụ viễn

thông quốc tế để phục vụ riêng cho KKT Chu Lai với mức phí do nhà đầu tư tự quyết định, phù hợp với lộ trình hội nhập quốc tế mà Việt Nam đã cam kết.

Điều 7.

1. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước chuyên dùng dành cho đầu tư xây dựng và phát triển các khu chức năng và khu phi thuế quan trong KKT Chu Lai do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam giao đất một lần cho Ban Quản lý để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Chu Lai theo quy định của pháp luật.

2. Nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất hoặc thuê đất; nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân nước ngoài được thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong KKT Chu Lai và có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với hình thức được giao đất thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 8.

Việc quản lý xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Chu Lai được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Trước khi xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải có hồ sơ xin phép Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về xây dựng. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét, quyết định và có văn bản trả lời nhà đầu tư.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý quốc phòng để không làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong khu vực; việc đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định của Pháp lệnh bảo vệ công trình và khu quân sự, Nghị định số 20/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam và phù hợp với quy hoạch bố trí quốc phòng đã có trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nếu phát hiện có di tích lịch sử văn hóa, thực hiện giải quyết theo Luật Di sản văn hóa.

Điều 9. Những quy định về đầu tư; về quản lý nhà nước; hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng; hỗ trợ đầu tư và phương thức huy động vốn phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội; quy định về thuế, hải quan, đất đai, xây dựng, thương mại, lao động, bảo vệ môi trường; hoạt động của khu phi thuế quan; xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú trong KKT Chu Lai được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên./.

